

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành

chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ, lĩnh vực Vật liệu xây dựng, lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng, lĩnh vực Quy hoạch đô thị nông thôn, kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2564/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang tại Tờ trình số 71/TTr-BQLKKT ngày 25 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện giảm 30% thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan cập nhật quy trình điện tử vào các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và Bộ Xây dựng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Viễn thông An Giang;
- Lưu: VT, pmtrang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT SO VỚI QUY ĐỊNH
HIỆN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH AN GIANG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam (25 TTHC)		
1	1.115143	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trình Chủ tịch UBND tỉnh
2	1.115144	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	
3	1.115145	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	
4	1.115146	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
5	1.115147	Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư	
6	1.009645	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Trình Chủ tịch UBND tỉnh
7	1.009646	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trình Chủ tịch UBND tỉnh
8	1.009642	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trình Chủ tịch UBND tỉnh
9	1.009644	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà	Trình Chủ tịch

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	UBND tỉnh
10	1.009659	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trình Chủ tịch UBND tỉnh
11	1.009748	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	
12	1.009759	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	
13	1.009755	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	
14	1.009770	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	
15	2.002725	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	
16	2.002727	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	
17	1.009664	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
18	1.009647	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
19	1.009665	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
20	1.009671	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
21	1.009729	Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	
22	1.009731	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
23	1.009736	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
24	1.009661	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		hoạt động dự án của nhà đầu tư	
25	1.009662	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư	
II	Lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (01 TTHC)		
26	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	
III	Lĩnh vực Hỗ trợ đầu tư (01 TTHC)		
27	1.014316	Hỗ trợ chi phí	
IV	Lĩnh vực Quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế (04 TTHC)		
28	2.002728	Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	Trình UBND tỉnh
29	2.002731	Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái	Trình UBND tỉnh
30	2.002729	Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	
31	2.002732	Thủ tục Chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái	
V	Lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn (04 TTHC)		
32	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	
33	1.014156	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	
34	1.014157	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	
35	1.014158	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	
VI	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (08 TTHC)		

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
36	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	
37	1.013234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	
38	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	
39	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	
40	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	
41	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	
42	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo	

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
		tuyến trong đô thị/ Dự án).	
43	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	
VII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình (01 TTHC)		
44	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	

PHẦN B. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT SO VỚI QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH AN GIANG

I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (25 TTHC)

1. Mã số TTHC: 1.115143 - Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 14 ngày làm việc (112 giờ);
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc (24 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp (P.QLĐT&DN) xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	96 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả	Công chức TN&TKQ	Giờ hành	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	và tổ chức, cá nhân	chính	
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

2. Mã số TTHC: 1.115144 - Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử	Công chức	Giờ hành	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	chính	

3. Mã số TTHC: 1.115145 - Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu kinh tế. Tổng thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

	TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.			
--	-------------------------------------	--	--	--

4. Mã số TTHC: 1.115146 - Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Thời gian thực hiện 07 ngày làm việc (56 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	46 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tính trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

5. Mã số TTHC: 1.115147 - Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư. Thời gian thực hiện 30 ngày làm việc (240 giờ làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	224 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

6. Mã số TTHC: 1.009645 - Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 14 ngày làm việc (112 giờ);
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc (24 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	96 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

7. Mã số TTHC: 1.009646 - Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a) Thời gian thực hiện trường hợp 1-7 (*): 17 ngày làm việc (136 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 14 ngày làm việc x 8 giờ = 112 giờ làm việc;
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ làm việc.

(*) Áp dụng đối với các trường hợp điều chỉnh sau:

Trường hợp 1: Điều chỉnh chung (Khoản 2 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 2: Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 4: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 5: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 6: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 7: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	96 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm	Công chức	Giờ	Kết quả giải

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	hành chính	quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

b) Thời gian thực hiện trường hợp 8: 12 ngày làm việc (96 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 07 ngày làm việc x 8 giờ = 56 giờ làm việc;
- UBND tỉnh: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ làm việc.

() Áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh sau:**

Trường hợp 8: Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	40 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	40 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

c) Thời gian thực hiện trường hợp 9: 05 ngày làm việc (40 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 02 ngày làm việc x 8 giờ = 16 giờ làm việc;
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ làm việc.

(*) Áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh sau:**

Trường hợp 9: Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	11 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh	01 giờ	Dự thảo kết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
		đạo phòng		quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	01 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UB ND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&T KQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&T KQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

8. Mã số TTHC: 1.009642 - Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 14 ngày làm việc (112 giờ);
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc (24 giờ làm việc).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	96 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

9. Mã số TTHC: 1.009644 - Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 14 ngày làm việc (112 giờ);
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc (24 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra,	Công chức	02 giờ	Giấy tiếp

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	TN&TKQ		nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	96 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

10. Mã số TTHC: 1.009659 - Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 14 ngày làm việc (112 giờ);

- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc (24 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	96 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

11. Mã số TTHC: 1.009748 - Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

12. Mã số TTHC: 1.009759 - Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế

a) Thời gian thực hiện trường hợp 1-7 (*): 17 ngày làm việc (136 giờ)

(*) Áp dụng đối với các trường hợp điều chỉnh sau:

Trường hợp 1: Điều chỉnh chung (Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 54 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 2: Điều chỉnh trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư (Điều 57 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm (Điều 58 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 4: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư (Điều 59 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 5: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (Điều 60 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 6: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư (Điều 61 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 7: Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư (Điều 62 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.			

b) Thời gian thực hiện trường hợp 8: 12 ngày làm việc (96 giờ)

() Áp dụng đối với các trường hợp điều chỉnh sau:**

a8) Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài (Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	80 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

c) Thời gian thực hiện trường hợp 9: 05 ngày làm việc (40 giờ)

(*) Áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh sau:**

Trường hợp 9: Điều chỉnh tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 3 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	30 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

13. Mã số TTHC: 1.009755 - Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu kinh tế. Thời gian thực hiện 17 ngày làm việc (136 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

14. Mã số TTHC: 1.009770 - Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế. Thời gian thực hiện: 17 ngày làm việc (136 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân	Lãnh đạo	04 giờ	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	công chuyên viên xử lý	phòng		
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

15. Mã số TTHC: 2.002725 - Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt. Thời gian thực hiện 15 ngày làm việc (120 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	104 giờ	Dự thảo văn bản

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

16. Mã số TTHC: 2.002727 - Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt. Thời gian thực hiện 15 ngày làm việc (120 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	104 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

17. Mã số TTHC: 1.009664 - Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

a) Thời gian thực hiện trường hợp 1: 10 ngày làm việc (80 giờ)

(*) Áp dụng đối với trường hợp sau:

Trường hợp 1: Đối với dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Điều 39 Nghị định 96/2026/NĐ-CP).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	64 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

b) Thời gian thực hiện trường hợp 2-3: 05 ngày làm việc (40 giờ)

(*) Áp dụng đối với các trường hợp sau:

Trường hợp 2: Đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư đã trúng đấu giá, trúng thầu; dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Luật Đầu tư và thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP).

Trường hợp 3: Đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	30 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

18. Mã số TTHC: 1.009647 - Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

a) Thời gian thực hiện trường hợp 1: 03 ngày làm việc (24 giờ)

(*) Áp dụng đối với trường hợp sau:

Trường hợp 1: Điều chỉnh dự án đầu tư liên quan đến việc thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP hoặc nhà đầu tư có nhu cầu cập nhật thông tin về địa điểm thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (Khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	19 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Dự thảo kết quả giải

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
				quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

b) Thời gian thực hiện trường hợp 2: 07 ngày làm việc (56 giờ)

(*) Áp dụng đối với trường hợp sau:

Trường hợp 2: Điều chỉnh dự án đầu tư không thuộc nội dung quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP (Khoản 2 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	40 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

c) Thời gian thực hiện trường hợp 3: 05 ngày làm việc (40 giờ)

(*) Áp dụng đối với trường hợp sau:

Trường hợp 3: Điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 63 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	30 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo	02 giờ	Kết quả giải

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
		Ban		quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

19. Mã số TTHC: 1.009665 - Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Thời gian thực hiện: 03 ngày làm việc (24 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	19 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công	Công chức TN&TKQ	Giờ hành	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	tính trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	và tổ chức, cá nhân	chính	
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

20. Mã số TTHC: 1.009671 - Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc (24 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	19 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tính trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm	Công chức TN&TKQ	Giờ hành	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	và tổ chức, cá nhân	chính	

21. Mã số TTHC: 1.009729 - Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp. Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	64 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.			

22. Mã số TTHC: 1.009731 - Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	64 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

23. Mã số TTHC: 1.009736 - Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC. Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	64 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

24. Mã số TTHC: 1.009661 - Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư. Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc (24 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn

	lý			trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	19 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

25. Mã số TTHC: 1.009662 - Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư. Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc (24 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	01 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	01 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	19 giờ	Dự thảo văn bản

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	01 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	01 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

II. LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ (01 TTHC)

26. Mã số TTHC: 2.002603 - Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền). Thời gian thực hiện 12,5 ngày làm việc (100 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	84 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Về thời hạn đăng tải thông tin: <i>trước khi tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.</i>			
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

III. LĨNH VỰC HỖ TRỢ ĐẦU TƯ (01 TTHC)

27. Mã số TTHC: 1.014316 - Hỗ trợ chi phí. Thời gian thực hiện 30,5 ngày làm việc (244 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	228 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công trình trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ (04 TTHC)

28. Mã số TTHC: 2.002728 - Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái. Thời gian thực hiện 29 ngày làm việc (232 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 20 ngày làm việc (160 giờ);
- UBND tỉnh: 09 ngày làm việc (72 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	144 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	72 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

29. Mã số TTHC: 2.002731 - Thủ tục chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái. Thời gian thực hiện 15 ngày làm việc (120 giờ)

Trong đó:

- Ban Quản lý Khu kinh tế: 12 ngày làm việc (96 giờ);
- UBND tỉnh: 03 ngày làm việc (24 giờ).

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	80 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Văn thư phát hành, chuyển VP.UBND tỉnh	Văn thư	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 7	VP.UBND tỉnh xử lý hồ sơ, chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	VP.UBND tỉnh	24 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 8	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

30. Mã số TTHC: 2.002729 - Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái. Thời gian thực hiện 15 ngày làm việc (120 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	104 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

31. Mã số TTHC: 2.002732 - Thủ tục Chấm dứt hiệu lực và thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái. Thời gian thực hiện 15 ngày làm việc (120 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLĐT&DN xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P.QLĐT&DN phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	104 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BP TN&TKQ để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	

V. LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN (04 TTHC)

32. Mã số TTHC: 1.014155- Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập. Thời gian thực hiện 7,5 ngày làm việc (60 giờ làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng (P.QLQH&XD) xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo P. QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	40 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm	Công	Giờ	Kết quả giải

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	hành chính	quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

33. Mã số TTHC: 1.014156 - Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập. Thời gian thực hiện 3,5 ngày làm việc (28 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	08 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

34. Mã số TTHC: 1.014157 - Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập. Thời gian thực hiện 20 ngày làm việc (160 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	140 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

35. Mã số TTHC: 1.014158 - Phê duyệt, chấp thuận quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập. Thời gian thực hiện 08 ngày làm việc (64 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	44 giờ	Dự thảo văn bản

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

VI. QUY TRÌNH TTHC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (08 TTHC)

36. Mã số TTHC: 1.013239 - Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
1	Trình tự thực hiện đối với Dự án nhóm A: Thời gian thực hiện 17,5 ngày làm việc (140 giờ)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển	Công chức	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	P.QLQH&XD xử lý	TN&TKQ		trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	120 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		
2	Trình tự thực hiện đối với Dự án nhóm B: Thời gian thực hiện 12,5 ngày làm việc (100 giờ)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra,	Công chức	04 giờ	Giấy tiếp

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	TN&TKQ		nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	80 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		
3	Đối với dự án nhóm C: Thời gian thực hiện 7,5 ngày làm việc (60 giờ làm việc)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra,	Công chức	04 giờ	Giấy tiếp

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	TN&TKQ		nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	40 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

37. MSTTHC: 1.013234 - Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
1	Trình tự thực hiện đối với công trình cấp đặc biệt và cấp I: Thời gian thực hiện 20 ngày làm việc (160 giờ)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	140 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		
2	Trình tự thực hiện đối với công trình cấp II và cấp III:			

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	Thời gian thực hiện 15 ngày làm việc (120 giờ)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	100 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		
3	Trình tự thực hiện đối với công trình cấp còn lại: Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc)			

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	60 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

38. Mã số TTHC: 1.013236 - Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)). Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	60 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

39. Mã số TTHC: 1.013238 - Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	60 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

40. Mã số TTHC: 1.013230 - Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Thời gian thực hiện 10 ngày làm việc (80 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	60 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

41. Mã số TTHC: 1.013231 - Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Thời gian thực hiện 09 ngày làm việc (72 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	52 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

42. Mã số TTHC: 1.013233 - Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Thời gian thực hiện 2,5 ngày làm việc (20 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	10 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

43. Mã số TTHC: 1.013235 - Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). Thời gian thực hiện 2,5 ngày làm việc (20 giờ)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	02 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	02 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	10 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	02 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	02 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

III. QUY TRÌNH TTHC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (01 TTHC)

44. Mã số TTHC: 1.009794 - Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
1	Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt: Thời gian thực hiện 16 ngày làm việc (128 giờ)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	108 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tính trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
	cho tổ chức, cá nhân.			
2	Đối với công trình còn lại. Thời gian giải quyết: Thời gian thực hiện 12 ngày làm việc (96 giờ)			
Bước 1	Công chức TN&TKQ kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển P.QLQH&XD xử lý	Công chức TN&TKQ	04 giờ	Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả
Bước 2	Lãnh đạo QLQH&XD phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên kiểm tra hồ sơ, thẩm định và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có)	Chuyên viên	76 giờ	Dự thảo văn bản
Bước 4	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng	04 giờ	Dự thảo kết quả giải quyết
Bước 5	Lãnh đạo Ban ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Ban	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 6	Văn thư phát hành chuyển trả kết quả BP TN&TKQ	Văn thư	04 giờ	Kết quả giải quyết
Bước 7	Công chức TN&TKQ Trung tâm phục vụ hành chính công tính trả kết quả giải quyết và thu phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân	Giờ hành chính	Kết quả giải quyết
	* Trường hợp hồ sơ quá hạn xử lý, trong thời gian chậm nhất 01 ngày trước ngày hết hạn xử lý, cơ quan giải quyết TTHC ban hành phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả chuyển sang BPMC để gửi cho tổ chức, cá nhân.	Công chức TN&TKQ và tổ chức, cá nhân		

